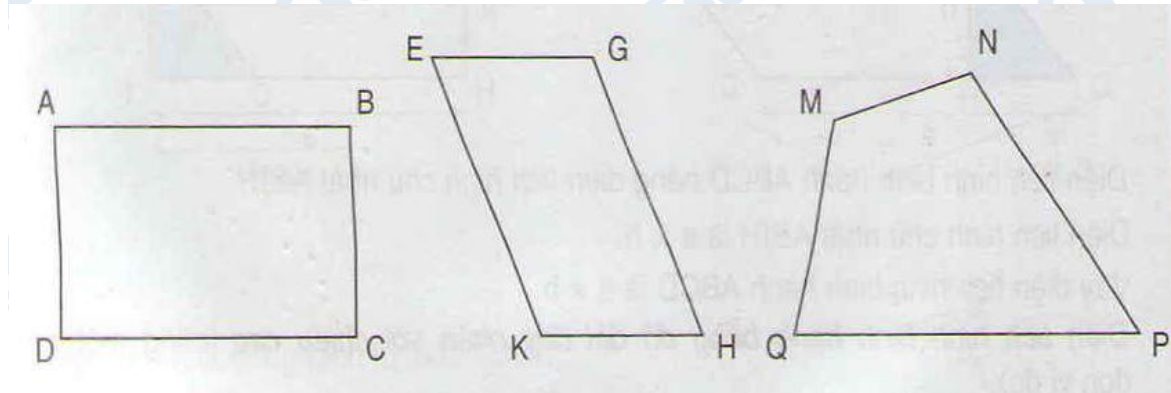


Mời các em học sinh cùng quý phụ huynh tham khảo ngay hướng dẫn giải các bài tập 1, 2, 3, 4 trang 104, 105 sách giáo khoa Toán 4 gồm phương pháp giải và đáp án chính xác, chi tiết nhất được trình bày dễ hiểu dưới đây:

Giải Toán lớp 4 Bài 1 trang 104 SGK tập 2

Hãy nêu tên các cặp cạnh đối diện trong: hình chữ nhật ABCD, hình bình hành EGHK, hình tứ giác MNPQ.



Phương pháp giải:

Quan sát kĩ các hình đã cho để tìm các cặp cạnh đối diện có trong mỗi hình vẽ đã cho.

Đáp án:

Hình chữ nhật ABCD có:

Cạnh AB đối diện với cạnh DC

Cạnh AD đối diện cạnh BC

Hình bình hành EGHK có

Cạnh EK đối diện với cạnh GH

Cạnh EG đối diện với cạnh KH

Hình tứ giác MNPQ có

Cạnh MQ đối diện với cạnh NP

Cạnh MN đối diện với cạnh QP

Giải Toán lớp 4 tập 2 Bài 2 trang 105 SGK

Viết vào ô trống theo mẫu:

Độ dài đáy	7cm	14cm	23cm
Chiều cao	16cm	13cm	16cm
Diện tích hình bình hành	$7 \times 16 = 112$ (cm ²)		

Phương pháp giải:

Diện tích hình bình hành bằng độ dài đáy nhân với chiều cao (cùng một đơn vị đo).

$$S = a \times h$$

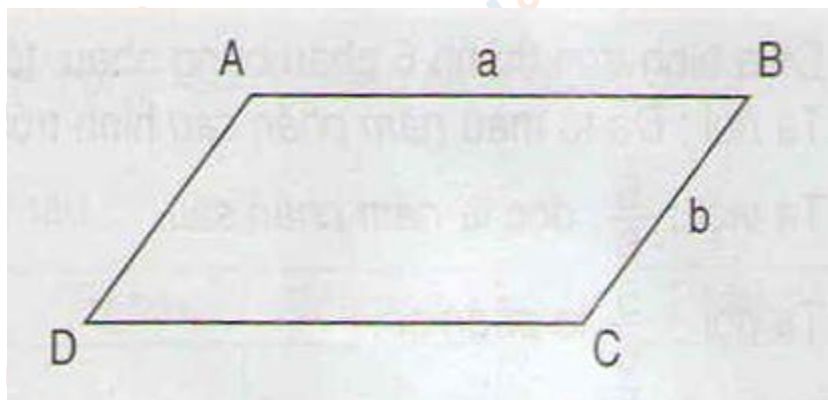
(S là diện tích, a là độ dài cạnh đáy, h là chiều cao hình bình hành).

Đáp án:

Độ dài đáy	7cm	14cm	23cm
Chiều cao	13cm	13cm	16cm
Diện tích hình bình hành	$7 \times 16 = 112$ (cm ²)	$14 \times 13 = 182$ (cm ²)	$23 \times 16 = 368$ (cm ²)

Giải Toán tập 2 SGK lớp 4 Bài 3 trang 105

Hình bình hành ABCD có độ dài cạnh AB là a, độ dài cạnh BC là b



Công thức tính chu vi P của hình bình hành là:

$$P = (a + b) \times 2 \text{ (a và b cùng một đơn vị đo)}$$

Áp dụng công thức trên để tính chu vi hình bình hành, biết:

a) $a = 8\text{cm}; b = 3\text{cm}$

b) $a = 10\text{dm}; b = 5\text{dm}$

Phương pháp giải:

Thay chữ bằng số vào biểu thức $P = (a + b) \times 2$ rồi tính giá trị biểu thức đó.

Đáp án:

a) Với $a = 8\text{cm}; b = 3\text{cm}$ thì chu vi hình bình hành là:

$$P = (8 + 3) \times 2 = 22 \text{ (cm)}$$

b) Với $a = 10\text{dm}; b = 5\text{dm}$ thì chu vi của hình bình hành là:

$$P = (10 + 5) \times 2 = 30 \text{ (dm)}$$

Giải bài 4 SGK Toán lớp 4 trang 105 tập 2

Một mảnh đất trồng hoa hình bình hành có độ dài đáy là 40dm, chiều cao là 25dm. Tính diện tích của miếng đất đó?

Phương pháp giải:

Áp dụng cách tính diện tích hình bình hành:

Diện tích hình bình hành bằng độ dài đáy nhân với chiều cao (cùng một đơn vị đo).

Đáp án:

Diện tích của mảnh đất là:

$$40 \times 25 = 1000 \text{ (dm}^2\text{)}$$

Đáp số: 1000dm²